TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐ-TA	*Chí Linh, ngày 17 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

2. Thư ký phiên họp: Bà Trần Mai Hương

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2024/QĐ-TA ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với:

Đối với: Hoàng Hữu T, sinh năm 1983.

Nghề nghiệp: lao động tự do

Số CCCD: 030083003119. Ngày cấp: ……..... Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh H.

Tiền án:

+ Bản án số 38 ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H về tội "Trộm cắp tài sản" xử phạt 08 tháng tù giam. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2021và được miễn án phí.

+ Bản án số 56 ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H về tội "Trộm cắp tài sản" xử phạt 13 tháng tù giam. T đã chấp hành phong phần hình phạt và án phí.

Nhân thân:

+ Bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại Quyết định số: 363/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường C, thành phố C, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với Hoàng Hữu T trong thời hạn 06 tháng, ngày 25/11/2020 T chấp hành xong quyết định.

+ Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 15/6/2009 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện C (nay là thành phố C), tỉnh H về việc đưa người nghiện của Trung tâm Chữa bệnh – giáo dục xã hội đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 23/6/2011 T đã chấp hành xong quyết định.

Con ông: Hoàng Hữu Th (đã chết) và bà: Trịnh Thị Q (đã chết).

Họ tên vợ: Lương Thị H (đã ly hôn) và có 02 con: con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012.

Có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện theo ủy quyền của người đề nghị: Ông Nguyễn Huy Sơn- Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố C, tỉnh H.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H: Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hoàng Hữu T nghiện ma túy từ năm 2006 và bản thân vẫn lệ thuộc vào ma túy. Ngày 17/12/2023, tổ công tác công an phường C, thành phố C tuần tra phát hiện đối tượng Hoàng Hữu T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc T khai nhận, vào ngày 17/12/2023, T một mình sử dụng trái phép chất ma túy ở khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh H, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine, hình thức là hít.

Công an phường C phối hợp với Trạm y tế phường C thực hiện xét nghiệm tìm chất ma túy nước tiểu đối với Hoàng Hữu T. Kết quả T dương tính với Ma túy (Methamphetamine). Bản thân T thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình và khai sử dụng ma túy vào ngày 17/12/2023. Trường có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

Ngày 17/12/2023, công an phường C đề nghị Trạm y tế phường C xác định tình trạng nghiện đối với Hoàng Hữu T. Ngày 20/12/2023, Trạm y tế xã phường C có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện, xác định Hoàng Hữu Tnghiện ma túy, loại Methamphetamine. Cùng ngày, Hoàng Hữu T đã được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện, được giải thích quyền và nghĩa vụ đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày được thông báo là nghiện ma túy.

Tuy nhiên đến ngày 29/12/2023, hết 05 ngày làm việc kể từ ngày đc thông báo tình trạng nghiện Hoàng Hữu T không thực hiện đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Làm việc với Hoàng Hữu T xác định T đã được thông báo, giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng thời gian qua Trường không đăng ký cai nghiện

tự nguyện vì không muốn đăng ký. Công an phường C đã lập biên bản vi phạm và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Hữu T; Ủy ban nhân dân phường C ra Quyết định về việc giao quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Hữu T, giao cho anh Hoàng Hữu S (là em trai) quản lý quản lý người nghiện trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố C ban hành văn bản số: 05/ĐN-CNBB ngày 04/01/2024 đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Hữu T và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện theo ủy quyền của trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố C, tỉnh H có ý kiến, Hoàng Hữu T là đối tượng nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi, có tiền án, tiền sự và nhân thân xấu nhưng vẫn bị nghiện ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 19 tháng để giúp đối tượng cai nghiện, sớm để trở về cộng đồng và xã hội.

Người bị đề nghị - Hoàng Hữu T có đơn đề nghị vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Hữu T là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Hữu T, thời hạn từ 19 đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

[1]. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Ủy ban nhân dân phường C và đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C đối với người bị đề nghị Hoàng Hữu T đã được lập hợp pháp, đúng trình tự thủ tục và đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; điểm d khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

[2] Tại phiên họp, người bị đề nghị Hoàng Hữu T vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét,

quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3]. Hoàng Hữu T là người trên 18 tuổi, biết rõ ma túy là chất gây nghiện gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và bị Nhà nước cấm sử dụng nhưng vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác định, thông báo là nghiện ma túy Hoàng Hữu T không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật. Hành vi của T thể hiện sự coi thường pháp luật, đủ căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020. Đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Chí Linh, đưa Hoàng Hữu T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian mới đủ để giúp T cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội là có căn cứ và được chấp nhận.

[4]. Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy rằng: Trong quá trình các cơ quan lập hồ sơ, T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do vậy, T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 95, Điều 96; Điều 103, Điều 104; Khoản 2 Điều 105; Điều 107 Điều 110; khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020; Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 8, Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện về ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương; địa chỉ: khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh H đối với Hoàng Hữu T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 19 (*mười chín)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố C, tỉnh H có quyền kiến nghị; VKSND thành phố C, tỉnh H có quyền kháng nghị đối với Quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố C, tỉnh H; Công an thành phố C, tỉnh H thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- UBND phường C, TP. C;
- Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố C;
- VKSND TP. C;
- Công an thành phố C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân Anh